

Bản án số: 15/2019/HSST.

Ngày: 14-03-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thủy;

Bà Quàng Thị Hin;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152019/HSST, ngày 19-02-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS, ngày 01-03-2019 đối với các bị cáo:

1.Cà Văn L; tên gọi khác: Không; sinh năm: 2000; tại xã CK, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Đ, xã CK, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cà Văn H, sinh năm: 1973 và bà Cà Thị D, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 17-12-2018, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.Cà Văn V; tên gọi khác: Không; sinh năm: 2000; tại xã CK, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Đ, xã CK, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cà Văn T, sinh năm: 1972 và bà Lò Thị V, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 17-12-2018, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 17-12-2018, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Cà Văn V và Cà Văn L, cùng trú tại: Bản

Đ, xã CK, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroin (V và L khai là Heroin), có trọng lượng 0,29 gam. Rút 0,10 gam ký hiệu V1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy, còn lại 0,19 gam ký hiệu V2 nhập kho vật chứng.

- 01 chiếc xe mô tô, BKS: 26F6-0005, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn xanh, số khung: 314919, số máy: 0314937, xe đã qu sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 106, ngày 21-12-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu V1 là chất ma túy, loại chất Heroin; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29gam loại Heroin”. (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 17-12-2018, Cà Văn V đang đứng một mình ở trung tâm xã CK, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La thì thấy Cà Văn L trú tại: Bản Đ, xã C K, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La điều khiển 01 chiếc xe mô tô, BKS: 26F6-0005, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE đến gặp V. Qua nói chuyện Lộc rủ V góp tiền lên xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy để cùng nhau sử dụng, nhưng V nói là không có tiền. Tiếp đó, L điều khiển xe mô tô chở V ra khu vực bản T xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp và hỏi mua ma túy từ một người đàn ông dân tộc Thái (L và V không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) đang đứng trên đường liên bản nhìn giống người nghiện ma túy được 01 gói Heroin gói bằng nilon màu trắng với giá 300.000^d. Mua được gói Heroin xong, V nhận gói Heroin và cầm trên tay phải của mình, còn L điều khiển xe máy chở V về nhà. Khi V và L đi được khoảng 100 mét thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu dừng xe để kiểm tra ma túy. Qua kiểm tra tổ công tác đã phát hiện và bắt quả tang Cà Văn V, Cà Văn L về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ cùng vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS, ngày 19-02-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn V mức án từ 14- 16 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-12-2018.

Xử phạt bị cáo Cà Văn L mức án từ 16 - 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-12-2018.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,19 gam ma túy ký hiệu V2 + 01(một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ.

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho các bị cáo sớm được trở lại với gia đình và cộng đồng xã hội. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Ngày 17-12-2018, Cà Văn Vân và Cà Văn Lộc; cùng trú tại: Bản Đ, xã CK, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã có hành vi tàng trữ trái phép 01(Một) gói ma túy có trọng lượng 0,29 gam, qua giám định là Heroin. Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Hereine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L, tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Cà Văn V, Cà Văn L phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Cà Văn L là người khởi xướng và rủ rê bị cáo Cà Văn V phạm tội. Bị cáo Cà Văn V là người giúp sức và thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do vậy HĐXX xét thấy cần áp dụng Điều 58 BLHS để cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo

Song nhân thân các bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Cà Văn V và Cà Văn L khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái tại bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (V và L không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) với giá 300.000^d vào ngày 17-12-2018. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe máy, BKS: 26F6-0005, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn xanh, số khung: 314919, số máy: 0314937, xe đã qu sử dụng. Qua điều tra xác định là xe của Lò Văn Sg, trú tại bản T, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Việc L dùng chiếc xe mô tô chở V đi mua ma túy anh Lò Văn S không được biết. Anh S đã cung cấp đầy đủ giấy tờ và có đơn xin lại xe. Do vậy, cơ quan điều tra trả lại xe cho anh Lò Văn S là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[3]. Về vật chứng vụ án: Đối với 0,19 gam ma túy ký hiệu là V2 là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành và 01(một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tiêu hủy. Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

[4]. Về án phí: Các bị cáo Cà Văn V và Cà Văn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước. Vận dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Cà Văn V, Cà Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn L 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-12-2018 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

Xử phạt bị cáo Cà Văn V 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-12-2018 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Cà Văn V và đồng phạm, tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17-12-2018. Chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,19

gam ký hiệu V2 + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

4. Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Cà Văn L, Cà Văn V phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Cà Văn L, Cà Văn V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Thị Hương